

Số: 70^A/QĐ-TLSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế hoạt động Mạng lưới An toàn Vệ sinh viên

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định 319/2005/QĐ-TTg ngày 06/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn thuộc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thành Công ty TNHH Một Thành viên Thuốc lá Sài Gòn và Quyết định 390/QĐ-TLVN ngày 20/01/2016 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Một Thành viên Thuốc lá Sài Gòn;

Căn cứ Nghị định 39/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/05/2016 Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn Vệ sinh Lao động;

Căn cứ vào Thông tư liên tịch 07/2016/TTLT-BLĐTBXH-BYT-TLĐLĐVN của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ngày 15/05/2016 hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động trong doanh nghiệp;

Sau khi thống nhất với Ban Thường vụ Công đoàn Công ty;

Xét đề nghị của Hội đồng Bảo hộ Lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động Mạng lưới An toàn Vệ sinh viên” của Công ty Thuốc lá Sài Gòn gồm 4 chương, 10 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định 03/QĐ-TLSG ngày 06/01/2014.

Điều 3. Các đơn vị, phòng ban, phân xưởng và các an toàn vệ sinh viên trong toàn Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐTV, BGĐ;
- BCHCĐ, CĐBP;
- Lưu: VT, CĐ.

GIÁM ĐỐC *Ch*



Châu Tuấn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2018

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI AN TOÀN VỆ SINH VIÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10th/QĐ-TLSG ngày 06/02/2018)

CHƯƠNG I
TỔ CHỨC MẠNG LƯỚI AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

Điều 1. Tổ chức và hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên (AT VSV) thực hiện theo Luật An toàn Vệ sinh Lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội.

Điều 2. Mạng lưới an toàn vệ sinh viên là hình thức hoạt động về công tác an toàn vệ sinh lao động đối với người lao động. Hàng năm, Giám đốc Công ty ra quyết định công nhận AT VSV trên cơ sở tham mưu của BCH Công đoàn, theo nguyên tắc sau:

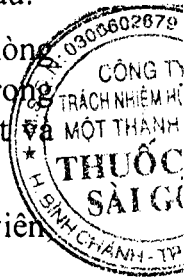
1. An toàn vệ sinh viên của Công ty là người lao động trực tiếp, nhân viên phòng ban nghiệp vụ am hiểu về nghiệp vụ chuyên môn, nhiệt tình, gương mẫu trong việc thực hiện các quy định an toàn vệ sinh lao động, quy trình sản xuất và được tập thể tổ bầu ra.
2. Mỗi tổ sản xuất, phòng ban, đơn vị phải có ít nhất một an toàn vệ sinh viên hoạt động kiêm nhiệm trong giờ làm việc.
3. An toàn vệ sinh viên không phải là tổ trưởng sản xuất hoặc tổ trưởng Công đoàn nhằm đảm bảo tính khách quan trong hoạt động BHLĐ.
4. Hàng năm, thủ trưởng đơn vị trực tiếp phối hợp với BCH Công đoàn đánh giá hoạt động của từng AT VSV để kịp thời đề xuất thay thế các AT VSV hoạt động hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả.
5. Chế độ phụ cấp trách nhiệm hàng tháng cho AT VSV do người sử dụng lao động và Ban Chấp hành Công đoàn Công ty thống nhất thỏa thuận.

Điều 3. Mạng lưới AT VSV do Công đoàn Công ty tổ chức, quản lý và phối hợp chặt chẽ với chuyên môn thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm tra, kiến nghị những vấn đề liên quan đến các hoạt động BHLĐ của đơn vị nhằm ngăn chặn tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

CHƯƠNG II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ QUYỀN LỢI CỦA AT VSV

Điều 4. Nhiệm vụ của AT VSV:

1. Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong tổ, phân xưởng chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn, vệ sinh lao động, bảo quản các thiết bị an



toàn, phương tiện bảo vệ cá nhân; nhắc nhở tổ trưởng, đội trưởng, quản đốc chấp hành quy định về an toàn, vệ sinh lao động;

2. Giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, nội quy an toàn, vệ sinh lao động, phát hiện những thiếu sót, vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động, những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư, chất và nơi làm việc;
3. Tham gia xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động; tham gia hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn đối với người lao động mới đến làm việc ở tổ;
4. Kiến nghị với tổ trưởng hoặc cấp trên thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và khắc phục kịp thời những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư, chất và nơi làm việc;
5. Báo cáo tổ chức Công đoàn hoặc thanh tra lao động khi phát hiện vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc hoặc trường hợp mất an toàn của máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động đã kiến nghị với người sử dụng lao động mà không được khắc phục.

Điều 5. Quyền hạn của AT VSV:

1. Được cung cấp thông tin đầy đủ về biện pháp mà người sử dụng lao động tiến hành để bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc;
2. Được dành một phần thời gian làm việc để thực hiện các nhiệm vụ của an toàn, vệ sinh viên nhưng vẫn được trả lương cho thời gian thực hiện nhiệm vụ và được hưởng phụ cấp trách nhiệm.
3. Yêu cầu người lao động trong tổ ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, nếu thấy có nguy cơ trực tiếp gây sự cố, tai nạn lao động và chịu trách nhiệm về quyết định đó;
4. Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp hoạt động.

Điều 6. Quyền lợi của AT VSV:

1. AT VSV được hưởng phụ cấp trách nhiệm hàng tháng từ nguồn kinh phí hoạt động về Bảo hộ Lao động của Công ty.
2. Hàng năm, được Hội đồng BHLĐ Công ty, Công đoàn Công ty xét và đề nghị lãnh đạo các cấp khen thưởng đối với tổ chức công đoàn, mạng lưới an toàn vệ sinh viên xuất sắc.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ SINH HOẠT, BÁO CÁO

Điều 7. Hàng tháng, Công đoàn bộ phận và thủ trưởng đơn vị họp với mạng lưới an toàn viên của đơn vị để nghe và giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác BHLĐ.

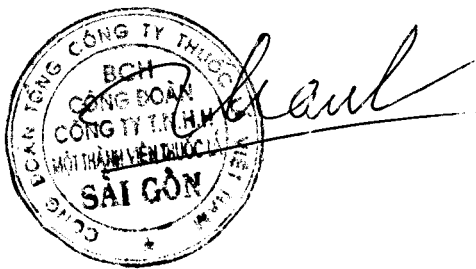
Điều 8. Chủ tịch Công đoàn bộ phận có trách nhiệm báo cáo về hoạt động an toàn vệ sinh của đơn vị mình với Công đoàn Công ty trong cuộc họp BCH Công đoàn hàng tháng.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Công đoàn Công ty có trách nhiệm phối hợp với các phòng ban chuyên môn hướng dẫn, chỉ đạo Công đoàn các bộ phận tổ chức hoạt động mạng lưới AT VSV. Thường xuyên kiện toàn tổ chức, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng.

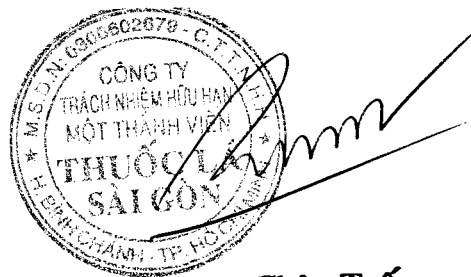
Điều 10. Các đơn vị, phòng ban, phân xưởng phối hợp với Hội đồng Bảo hộ Lao động và BCH Công đoàn triển khai thực hiện qui chế này, hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động mạng lưới AT VSV có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo, phản ánh về Công đoàn Công ty tổng hợp và trình Giám đốc để sửa đổi.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Nguyễn Tân Thành

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Châu Tuấn

